

## LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN DÂN TỘC

**1. Di tích về người tối cổ trên đất nước ta được phát triển đầu tiên ở đâu? Vào thời gian nào?**

- a. Hang Thẩm Khuyên, Thẩm Hai ( Lạng Sơn) vào năm 1964-1965
- b. Núi Đọ( Thanh Hoá) vào năm 1960
- c. Dốc Mờ (Sông Bé) vào năm 1977
- d. Dấu Giây ( Đồng Nai) vào năm 1971

**2. Những di vật ngày nay tìm thấy tại các di chỉ về người tối cổ được chế tác bằng chất liệu gì?**

- a. Đá
- b. Đồng Thau
- c. Thau
- d. Sắt

**3. Dựa vào các di chỉ tìm thấy, chúng ta biết được buổi đầu thời đại đồng thau (khoảng 4000 năm trước đây), các bộ lạc Việt cổ đã định cư trong những xóm làng và hoạt động kinh tế chính của họ là:**

- a. Săn bắt
- b. Hái lượm
- c. Săn bắt và hái lượm
- d. Sản xuất nông nghiệp

**4. Xã hội Việt Nam vào đầu thời đại đồ sắt đã có những biến đổi quan trọng: đó là việc bắt đầu hình thành các tầng lớp xã hội khác nhau, gồm:**

- a. Quý tộc và nô tỳ
- b. Quý tộc ,nô tỳ và dân tự do
- c. Quý tộc và dân tự do
- d. Tộc trưởng, nô tỳ và nông dân

**5. Việt Nam có Tứ bất tử là:**

- a. Hùng Vương, Thánh Tản Viên, Tiên Dung và Chử Đồng Tử
- b. Lạc Long Quân và Âu Cơ, Phù Đổng Thiên Vương, Bà chúa Liễu Hạnh
- c. Thánh Tản Viên, Chử Đồng Tử, Phù Đổng Thiên Vương, Bà chúa Liễu Hạnh
- d. Hùng Vương, An Dương Vương, Thánh Tản Viên, Phù Đổng Thiên Vương

**6. Nghề luyện kim của người Việt bắt đầu hình thành và phát triển từ lúc nào?**

- a. Chế tác được những công cụ sản xuất và vũ khí bằng kim loại
- b. Đúc được trống đồng
- c. Chế tạo được trang sức bằng vàng
- d. a,b và c đúng

**7. Hãy xác định di chỉ nào thuộc đầu thời đại đồng thau ở Việt Nam ( có niên đại cách ngày nay từ 3500 đến 4000 năm)**

- a. Núi Đọ (Thanh Hoá), Hàng Gòn ( Đồng Nai), Thẩm Khuyên- Thẩm Hai (Lạng Sơn)
- b. Phùng Nguyên (trung du và châu thổ sông Hồng), Cồn Chân Tiên và Hoa Lộc (lưu vực sông Mã và vùng ven biển Thanh Hoá), Bến Đò (lưu vực sông Đồng Nai)
- c. Đông Sơn ( Thanh Hoá), Núi Đọ (Thanh Hoá), Bến Đò (Đồng Nai)
- d. Bến Đò (Đồng Nai), Phùng Nguyên (trung du và châu thổ sông Hồng), Đông Sơn ( Thanh Hoá)

**8. Trong số các di chỉ đã được các nhà khoa học phát hiện, nghiên cứu dưới đây, di chỉ**

**nào đánh dấu bước phát triển cao nhất của nghề đúc đồng và buổi đầu của nghề rèn sắt:**

- a. Phùng Nguyên (vùng trung du và châu thổ sông Hồng)
- b. Đông Sơn (Thanh Hoá)
- c. Núi Đọ (Thanh Hoá)
- d. Dốc Mờ, Vườn Dũ (Bình Dương)

**9. Hiện vật tiêu biểu cho tài năng và kỹ thuật tinh xảo của nghề đúc đồng của người Việt xưa là:**

- a. Mũi tên đồng
- b. Các loại vũ khí bằng đồng
- c. Thạp đồng
- d. Trống đồng

**10. Trong lịch sử dung nước của dân tộc ta, Nhà nước đầu tiên được thành lập có tên gọi là gì? Đóng đô tại đâu?**

- a. Âu Lạc-đóng đô ở Cổ Loa( Đông Anh- Hà Nội)
- b. Văn Lang-đóng đô ở Bạch Hạc( Việt Trì- Vĩnh Phú)
- c. Lạc Việt-đóng đô ở Luy Lâu( Thuận Thành- Hà Nội)
- d. Âu Việt-đóng đô ở Thăng Long( Hà Nội)

**11. Lý do dẫn đến sự ra đời của nhà nước đầu tiên của nước ta:**

- a. Do nhu cầu về thủy lợi để phát triển nền sản xuất nông nghiệp
- b. Do nhu cầu liên kết để chống ngoại xâm
- c. Do nhu cầu về thủy lợi, quản lý xã hội và liên kết chống ngoại xâm
- d. Do sự phát sinh những mâu thuẫn giai cấp quyết liệt không thể điều hoà nổi

**12. Bánh trưng( tượng trưng cho mặt đất), bánh giầy (tượng trưng cho vòm trời) là hai loại bánh truyền thống của dân tộc ta. Theo truyền thuyết, hai loại bánh này được làm ra dưới thời:**

- a. Hùng Vương thứ nhất
- b. Hùng Vương thứ sáu
- c. Hùng Vương thứ mười sáu
- d. Hùng Vương thứ mười tám

**13. Khi nghề đúc đồng phát triển cao thì nghề luyện sắt cũng xuất hiện. Sự ra đời của nghề luyện sắt được phản ánh qua truyền thuyết:**

- a. Sơn Tinh- Thủy Tinh
- b. Thánh Gióng
- c. Xây thành Cổ Loa
- d. Trọng Thủy- Mỵ Châu

**14. Truyền thuyết Thánh Gióng phản ánh tinh thần bất khuất của dân tộc ta trong cuộc đấu tranh chống lại giặc ngoại xâm:**

- a. Triệu Đà
- b. Tần
- c. Ân
- d. Thương

**15. Truyền thuyết Sơn Tinh- Thủy Tinh phản ánh:**

- a. Tập tục cướp cô dâu của cư dân Đại Việt
- b. Thắng lợi về trị thủy của cư dân Việt ở lưu vực sông Hồng
- c. Tình hình lũ lụt ở vùng đồng bằng sông Hồng thời xa xưa
- d. Cuộc chiến tranh giữa các bộ lạc ở miền núi và đồng bằng

**16. Người lãnh đạo cuộc kháng chiến chống quân Tần xâm lược vào cuối thế kỷ III trước công nguyên là:**

- a. Thục Phán
- b. Hùng Vương
- c. Lý Bí
- d. Hai Bà Trưng

**17. Chuyện tình My Châu- Trọng Thủy là truyền thuyết gắn liền với việc xây dựng:**

- a. Thành Luy Lâu
- b. Thành Cổ Loa
- c. Thành Thăng Long
- d. Thành Hoa Lư

**18. Người xây dựng nên nước Âu Lạc là:**

- a. Hùng Vương
- b. Thục Phán( An Dương Vương)
- c. An Tiêm
- d. Lang Liêu

**19. Cuộc kháng chiến đầu tiên của dân tộc ta chống lại các thế lực xâm lược phương Bắc được ghi vào lịch sử là:**

- a. Phù Đổng Thiên Vương đánh tan quân Ân xâm lược
- b. Cuộc kháng chiến chống quân Tần xâm lược do An Dương Vương lãnh đạo
- c. Cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng
- d. Cuộc khởi nghĩa Bà Triệu

**20. Nguyên nhân cơ bản dẫn đến thất bại của An Dương Vương trong cuộc kháng chiến chống xâm lược Triệu Đà:**

- a. Không nhận ra bản chất nham hiểm của kẻ thù, thiếu cảm giác, mắc mưu địch
- b. Thế giặc quá mạnh
- c. Không có đường lối kháng chiến đúng đắn
- d. Không có đoàn kết toàn dân chống giặc

**21. Cao Lỗ là vị tướng tài dưới thời:**

- a. Hùng Vương
- b. Thục Phán( An Dương Vương)
- c. Hai Bà Trưng
- d. Nhà Đinh

**22. Trong gia đình, khi nông nghiệp giữ vai trò chủ đạo, lao động sản xuất ổn định thì vai trò của người đàn ông ngày càng quan trọng. Trong nước ta, chế độ mẫu hệ dần chuyển sang chế độ phụ hệ vào thời kỳ:**

- a. Hùng Vương
- b. Thục Phán( An Dương Vương)
- c. Thế kỷ III trước công nguyên
- d. Đầu Công nguyên

**23. Hệ thống tổ chức nhà nước Văn Lang gồm:**

- a. Nhà nước- bộ- công xã
- b. Nhà nước- công xã- bộ
- c. Vua- bộ lạc- thị tộc
- d. Vua- lạc tướng- công xã

**24. Sắp xếp từ cao đến thấp các giai tầng xã hội trong xã hội Âu Lạc:**

- a. Vua- bộ chính- lạc tướng- thành viên công xã- nô tỳ
- a. Vua - lạc tướng- bộ chính - thành viên công xã- nô tỳ
- a. Vua - lạc tướng- thành viên công xã- nô tỳ
- a. Vua- bộ chính - thành viên công xã- nô tỳ

**25. Qua buôn bán và trao đổi văn hoá với người nước ngoài, nhân dân ta đã tiếp thu được kỹ thuật mới và phát triển thêm một số ngành nghề khác bên cạnh những nghề**

**thủ công truyền thống. Đó là nghề làm giấy, nghề thổi thủy tinh, nghề làm đồ trang sức bằng vàng-bạc. Thời gian hình thành nghề này vào khoảng:**

- a. Thế kỷ I trước công nguyên
- b. Thế kỷ I-VI sau công nguyên
- c. Thế kỷ V sau công nguyên
- d. Thế kỷ V-X sau công nguyên

**26. Truyền thuyết “ Nổ Thần ” của An Dương Vương phản ánh thực tế của lịch sử dân tộc. Đó là:**

- a. Thời bấy giờ ta đã chế tạo được súng
- b. Thời bấy giờ ta đã biết đúc được cung tên bằng đồng làm vũ khí và đã biết đánh giặc 1 cách tài giỏi
- c. Thần Kim Quy là có thật
- d. An Dương Vương luôn được các lực lượng siêu nhiên giúp đỡ

**27. Nước Âu Lạc bị Triệu Đà xâm lược vào năm:**

- a. 117 trước công nguyên
- b. 119 sau công nguyên
- c. 111 trước công nguyên
- d. 175 trước công nguyên

**28. Năm 111 trước công nguyên, nước Âu Lạc rơi vào ách đô hộ của:**

- a. Nhà Triệu
- b. Nhà Hán
- c. Nhà Lương
- d. Nhà Ngô

**29. Người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa đánh đuổi quân xâm lược Hán vào năm 40 là:**

- a. An Dương Vương
- b. Triệu Thị Trinh
- c. Thi Sách
- d. Trưng Trắc- Trưng Nhị

**30. Hãy xác định tên của một số nữ tướng tham gia cuộc khởi nghĩa đánh đuổi quân xâm lược vào năm 40 sau công nguyên**

- a. Lê Chân, Thiều Hoa, Thánh Thiên, Bát Nàn...
- b. Triệu Thị Trinh, Bát Nàn, Thiều Hoa...
- c. Bùi Thị Xuân, An Tư...
- d. a, b và c đúng

**31. Vị vua nữ đầu tiên trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc ta là:**

- a. Triệu Thị Trinh
- b. Trưng Trắc- Trưng Nhị
- c. Trưng Trắc
- d. Trưng Nhị

**32. Bà Triệu, tức Triệu Thị Trinh lãnh đạo cuộc khởi nghĩa vào năm 248 chống lại quân xâm lược:**

- a. Nam Hán
- b. Đông Hán
- c. Ngô
- d. Tây Hán

**33. Khởi nghĩa của Triệu Thị Trinh nổ ra trong bối cảnh:**

- a. Lực lượng đô hộ đã suy yếu, gặp nhiều khó khăn ở chính quốc
- b. Bọn đô hộ có lực lượng mạnh đã đặt ách thống trị trên đất nước ta, đẩy mạnh việc đồng hoá.
- c. Bọn xâm lược vừa mới hoàn thành việc đánh chiếm nước ta bằng quân sự
- d. Bọn xâm lược đang tiến hành cuộc đánh chiếm nước ta bằng quân sự

**34. Cuộc khởi nghĩa thất bại, không chịu khuất phục kẻ thù, bà Triệu( Triệu Thị Trinh) đã anh dũng tử tiết tại:**

- a. Dòng sông Hát( Hát Môn- Hà Tây)
- b.Núi Tùng (Hậu Lộc- Thanh Hoá)
- c. Núi Nứa (Hậu Lộc- Thanh Hoá)
- d.Núi Đụn (Thanh Oai- Hà Tây)

**35. Sử sách còn ghi lại câu :” Tôi muốn cưỡi cơn gió mạnh, đạp luồng sóng dữ, chém cá kình ở biển Đông, đánh đuổi quân Ngô, cởi ách nô lệ, há chịu cúi đầu làm tỳ thiếp người ta”. Lời nói khẳng khái đó là của nữ tướng:**

- a. Bùi Thị Xuân
- b. Triệu Thị Trinh
- c.Lê Chân
- d. Trưng Trắc

**36. Lý Bí lên ngôi hoàng đế vào lúc nào**

- a. Sau khi đánh đuổi quân xâm lược nhà Lương(542)
- b. Sau khi lật đổ ách đô hộ của nhà Lương và đánh bại hai lần phản công tái chiếm nước ta của quân xâm lược nhà Lương (544)
- c. Chuẩn bị cho cuộc chiến đấu chống quân Lương lần thứ ba (đầu năm 545)
- d. Ngay sau khi dựng cờ khởi nghĩa( 542)

**37. Sau khi lên ngôi hoàng đế, Lý Bí đặt tên nước ta là:**

- a. Đại Việt
- b. Nam Việt
- c. Đại Cồ Việt
- d. Vạn Xuân

**38. Đầu thế kỷ thứ VI, tầng lớp nông dân trong các làng xã nước ta đã có sự phân hoá, bao gồm:**

- a. Hào trưởng-dân tự do- nô tỳ
- b. Hào trưởng-nông dân lệ thuộc- nông nô- nô tỳ
- c. Nông dân giàu(hào trưởng)-nông dân nghèo(nông dân lệ thuộc- nông nô- nô tỳ)
- d.Địa chủ- phú nông- trung nông- nông nô và nô tỳ

**39. Trong cuộc kháng chiến chống quân Lương xâm lược, người được suy tôn “Dạ Trạch Vương” là:**

- a. Phạm Tu
- b. Lý Bôn
- c. Triệu Quang Phục
- d.Lý Thiên Bảo

**40. Sau khi lên ngôi hoàng đế, thành lập một nhà nước độc lập, Lý Bí cho xây dựng một ngôi chùa, sau trở thành trung tâm Phật giáo và Phật học lớn nhất nước ta. Đó là:**

- a. Một cột
- b.Tứ Pháp
- c. Khai quốc(Trấn Quốc)
- d.Tây Phương

**41.Người kế tục Lý Nam Đế lãnh đạo cuộc kháng chiến chống quân Lương xâm lược vào năm 546 là:**

- a. Lý Thiên Bảo
- b. Lý Phật Tử
- c. Triệu Quang Phục
- d.Lý Tự Tiên

**42.Sau khi Lý Nam Đế mất(548), Triệu Quang Phục xưng vương, lấy hiệu là:**

- a. Hậu Lý Nam Đế
- b.Triệu Việt Vương

c. Dạ Trạch Vương d. Nam Việt Vương

**43. Đầu năm 603, đất nước rơi vào ách đô hộ của:**

- a. Nhà Thương b. Nhà Tùy  
c. Nhà Đường d. Nhà Tây Hán

**44. Trong số các lãnh tụ của cuộc khởi nghĩa chống ách đô hộ nhà Đường, người được nhân dân ta suy tôn danh hiệu “Bố Cái Đại Vương” là:**

- a. Mai Thúc Loan b. Đinh Kiến  
c. Phùng Hưng d. Phùng Hải

**45. Người lãnh đạo thành công cuộc khởi nghĩa đánh đuổi quân xâm lược nhà Đường vào năm 722 là:**

- a. Phùng Hưng b. Lý Tự Tiên và Đinh Kiến  
c. Dương Thanh d. Mai Thúc Loan

**46. Cuối thế kỷ IX, nhân lúc nhà Đường không thể kiểm soát nước ta như trước, một hào trưởng đã nổi dậy và giành được quyền tự chủ. Đó là:**

- a. Khúc Thừa Dụ  
b. Khúc Thừa Dụ và Khúc Hạo  
c. Dương Đình Nghệ  
d. Đinh Công Trứ

**47. Năm 930, Khúc Thừa Mỹ đã không bảo vệ được quyền tự chủ của đất nước do cha ông dày công tạo dựng; và người có công khôi phục lại quyền tự chủ vào năm 931 là:**

- a. Ngô Quyền b. Dương Tam Kha  
c. Dương Đình Nghệ d. b và c đúng

**48. Sau sáu năm nước ta giành lại quyền tự chủ(931), tháng 4/937 đã xảy ra sự kiện lịch sử nào:**

- a. Dương Đình Nghệ bị Kiều Công Tiễn phản bội giết chết  
b. Nhà Nam Hán đem quân xâm lược nước ta  
c. Ngô Quyền từ Châu ái đem quân sang hạ thành Đại La và giết chết tên phản quốc Kiều Công Tiễn  
d. a và b đúng

**49. Ai là kẻ đề hèn cầu xin vua Nam Hán đem quân sang xâm lược nước ta vào năm 938**

- a. Kiều Công Tiễn b. Đỗ Thích  
c. Trần Kiện d. Trần Ích Tắc

**50. Chiến thắng trên sông Bạch Đằng vào năm 938 là chiến thắng của:**

- a. Lê Hoàn đánh 10 vạn quân Tống  
b. Hưng Đạo Vương đánh quân Mông Cổ  
c. Trần Quốc Tuấn đánh quân Nguyên  
d. Ngô Quyền phá quân Nam Hán

**51. Sự kiện lịch sử nào ở thế kỷ X đã đánh dấu sự chấm dứt thời kỳ đô hộ của phong kiến phương Bắc, đưa nước ta bước vào một thời kỳ mới- thời kỳ độc lập**

- a. Khúc Thừa Dụ nổi dậy chiếm phủ Tống Bình, tự xưng Tiết độ sứ

- b. Ngô Quyền hạ thành Đại La, giết Kiều Công Tiễn
- c. Ngô Quyền đại phá quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng
- d. Ngô Quyền xưng vương lập nhà Ngô

**52. Trong lịch sử, đất nước ta đã bị các triều đại phong kiến phương bắc thống trị hơn 1.000 năm. Thời kỳ ấy bắt đầu từ:**

- a. Đầu thế kỷ II trước Công nguyên
- b. Giữa thế kỷ II trước Công nguyên
- c. Cuối thế kỷ II trước Công nguyên
- d. Đầu thế kỷ I trước Công nguyên

**53. Triều Ngô trong lịch sử nước ta được thành lập và tồn tại trong thời gian nào**

- a. Năm 906-907
- b. Năm 931-938
- c. Năm 939-965
- d. Năm 939-968

**54. Trong lịch sử Việt Nam, sự kiện “Loạn 12 sứ quân” xảy ra vào thời điểm:**

- a. Cuối thời Ngô
- b. Đầu thời Đinh
- c. Đầu thời Tiền Lê
- d. Cuối thời Đinh

**55. Người có công dẹp “Loạn 12 sứ quân”, thống nhất đất nước vào năm 967 là:**

- a. Đinh Bộ Lĩnh
- b. Đinh Công Trứ
- c. Lê Hoàn
- d. Đinh Triều

**56. Vua Đinh Tiên Hoàng đặt tên nước ta là gì? Đóng đô ở đâu?**

- a. Đại Việt- đóng đô ở Đại La
- a. Đại Cồ Việt- đóng đô ở Hoa Lư
- a. Đại Cồ Việt- đóng đô ở Cổ Loa
- a. Đại Việt- đóng đô ở Thăng Long

**57. Sau khi Ngô Quyền mất, ngôi vua thuộc về:**

- a. Dương Tam Kha (em vợ)
- b. Ngô Xương Ngập (con)
- c. Ngô Xương Văn (con)
- d. Ngô Xương Xí ( cháu)

**58. Kinh đô Hoa Lư thời Đinh và tiền Lê nay thuộc tỉnh, thành nào?**

- a. Ninh Bình
- b. Hà Nam
- c. Nam Định
- d. Hà Nam Ninh

**59. Nhà Đinh được thành lập và tồn tại trong khoảng thời gian nào**

- a. Năm 931-938
- b. Năm 939-965
- c. Năm 968-979
- d. Năm 968-1001

**60. Vị vua cuối cùng của nhà Đinh :**

- a. Đinh Liễn
- b. Đinh Toàn
- c. Đinh Hạng Long
- d. Đinh Điền

**61. Nhà Tiền Lê được thành lập trong khoảng thời gian nào:**

- a. Thanh bình
- b. Thế lực phong kiến phương Bắc ráo riết chuẩn bị đưa quân sang xâm lược
- c. Vừa chấm dứt nạn “ 12 sứ quân”

d. Đang bị nhà Tống thống trị

**62. Xếp theo thứ tự thời gian từ trước đến sau tên những anh hùng dân tộc đã lãnh đạo dân tộc ta làm nên những chiến thắng oanh liệt trên sông Bạch Đằng từ thế kỷ X đến thế kỷ XIII**

a. Lê Hoàn- Ngô Quyền- Trần Hưng Đạo

a. Ngô Quyền- Trần Hưng Đạo -Lê Hoàn

a. Ngô Quyền- Lê Hoàn- Trần Hưng Đạo

a. Trần Hưng Đạo -Ngô Quyền- Lê Hoàn

**63. Chèo- loại hình nghệ thuật sân khấu truyền thống của dân tộc bắt đầu hình thành từ thời:**

a. Hai Bà Trưng

b. Nhà Ngô

c. Đinh- Tiền Lê

d. Nhà Lý

**64. Vị vua đầu tiên của nhà Tiền Lê là:**

a. Lê Thái Tổ

b. Lê Đại Hành

c. Lê Thánh Tông

d. Lê Trung Tông

**65. Trải qua ba đời vua, nhà Tiền Lê được hình thành và tồn tại trong khoảng thời gian:**

a. Từ năm 968 đến năm 980

b. Từ năm 980 đến năm 1000

a. Từ năm 980 đến năm 1009

a. Từ năm 980 đến năm 1010

**66. Tổ chức quân đội dưới thời Đinh- Tiền Lê bao gồm hai bộ phận :**

a. Quân điện tiền và quân địa phương

b. Cấm quân và quân địa phương

c. Quân thiên thuộc và quân địa phương

d. Bộ binh và phủ binh

**67. Trước khi được suy tôn làm vị vua đầu tiên của triều Lý, Lý Công Uẩn là:**

a. Nhà sư

b. Quan văn cao cấp

c. Thủ lĩnh quân khởi nghĩa

d. Quan võ cao cấp

**68. Chính quyền thời Đinh- Tiền Lê được tổ chức theo cơ cấu:**

a. Vua nắm quyền quyết định về chính trị và quân sự

b. Thái sư nắm quyền về luật pháp và đại sự( 1 vị sư có danh tiếng) trông coi về tôn giáo

c. Vua trực tiếp nắm mọi quyền hành chính trị, quân sự, luật pháp và tôn giáo. Giúp vua bàn việc nước có Thái sư và Đại sư. Bộ máy quan lại chia làm ba ban: văn giữ việc dân , võ giữ việc quân , tăng coi việc chùa và tôn giáo

d. a và b đúng, c sai

**69. Sau khi Lê Hoàn lên ngôi vua, cơ cấu hình chính trong nước được sắp xếp theo hệ thống:**

a. Lộ- phủ- châu

b. Lộ- phủ- huyện

c. Lộ- phủ- châu- hương

d. Lộ- phủ- huyện- hương

**70. Kinh đô Thăng Long được thành lập từ khi:**

a. Năm 938- thời nhà Ngô

b. Năm 1010- đời Lý Thái Tổ

c. Năm 1010- đời Lý Thánh Tông



d. Năm 1072- đời Lý Nhân Tông

**71. Năm 1054, nhà Lý đổi tên nước ta thành:**

- a. Đại Nam
- b. Nam Việt
- c. Đại Việt
- d. Việt Nam

**72. Nguyên phi Ỗ Lan là một trong những danh nhân có tài trị nước, bà là vợ vua:**

- a. Lê Đại Hành
- b. Lý Thánh Tông
- c. Lý Anh Tông
- d. Trần Thái Tông

**73. Nền giáo dục đại học nước ta xem như bắt đầu từ**

- a. Năm 1070, với việc nhà Lý dựng Văn Miếu
- b. Năm 1075, khi nhà Lý mở khoa thi đầu tiên tuyển chọn nhân tài
- c. Khi lập Quốc tử giám(1076)
- d. Thời Tây Sơn (1788-1802) sau khi lập lại nền thống nhất nước nhà

**74. Năm 1705, Nhà Lý mở khoa thi đầu tiên để tuyển chọn nhân tài. Người đỗ trạng nguyên trong kỳ thi đó là:**

- a. Mạc Hiến Tích
- b. Lê Văn Thịnh
- c. Lý Thường Kiệt
- d. Tô Hiến Thành

**75. Năm 1070, vua Lý Thánh Tông lập Văn Miếu nhằm mục đích chính:**

- a. Khuyến khích việc học hành trong nhân dân
- b. Tôn thờ Chu Công, Khổng Tử
- c. Thờ 72 vị tiền hiền
- d. a, b, c đều đúng

**76. Năm 1072, vua Lý Thánh Tông chết, vua mới là Lý Nhân Tông còn ít tuổi, nhà Tống thừa cơ hội, ráo riết chuẩn bị xâm lược nước ta. Lý Thường Kiệt đã tổ chức cuộc tiến công tự vệ đánh tan quân xâm lược khi chúng mới tập trung ở biên giới, chủ yếu là thành Ung Châu. Sự kiện diễn ra vào năm nào?**

- a. Năm 1073
- b. Năm 1074
- c. Năm 1075
- d. Năm 1078

**77. “Nam quốc sơn hà Nam đế cư**

**Tiệt nhiên định phận tại thiên thư**

**Như hà nghịch lỗ lai xâm phạm**

**Nhữ đẳng hành khan thủ bại hư”**

**Bài thơ “ Nam quốc sơn hà ” của Lý Thường Kiệt sáng tác trong dịp:**

- a. Kết thúc cuộc kháng chiến chống quân Tống xâm lược lần thứ nhất
- b. Vây hãm quân Tống trong thành Ung Châu
- c. Đánh chặn quân Tống ở phòng tuyến sông Như Nguyệt
- d. Phản công ở ải Chi Lăng

**78. Lý Thường Kiệt là một nhân vật kiệt xuất của triều Lý(1010-1225). Tước vị cao nhất của ông dưới thời Lý là:**

- a.Vua                      b.Thái sư                      c. Tể tướng                      d. Thái úy

**79.Dưới thời Lý Anh Tông (1138-1175) và Lý Cao Tông (1176-1210) có một đại thần giữ chức Thái phó rất tài năng, đức độ được mọi người đương thời sánh ngang với Gia Cát Lượng. Đó là:**

- a. Lý Đạo Thành                      b. Tô Hiến Thành  
c. Lý Thường Kiệt                      d.Lý Kinh Tu

**80. Tên gọi “ Thăng Long” (Hà Nội ngày nay) ra đời gắn liền với sự kiện lịch sử nào?**

- a. Dời đô của Lý Thái Tổ (1010)  
b. Dựng Văn Miếu (1070)  
c. Mở trường Quốc Tử Giám (1070)  
d. b và c đúng

**81.Nhà Lý ban hành các đạo luật về mua bán ruộng đất (để khuyến khích việc khai khẩn đất hoang, mở rộng bộ phận ruộng tự do...) vào khoảng thời gian:**

- a. Thế kỷ V                      b. Thế kỷ XI  
c.Thế kỷ XII                      d. Thế kỷ X và XII

**82. Đời nhà Lý, bộ luật Hình Thư ban hành dưới triều vua nào?**

- a. Vua Lý Thái Tổ                      b.Vua Lý Thái Tông  
c. Vua Lý Thánh Tông                      d.Vua Lý Nhân Tông

**83.Đời nhà Lý , cơ cấu hành chính được sắp xếp theo hệ thống:**

- a. Lộ- phủ- huyện- hương                      b. Lộ- huyện- hương  
c. Lộ- phủ- châu                      d. Lộ- phủ- châu- hương

**84.Quân đội thời Lý bao gồm các bộ phận chính**

- a. Cấm quân và vệ quân  
b. Cấm quân và quân địa phương  
c. Quân điện tiền và quân địa phương  
d. Lộ binh và phủ binh

**85.Rồng mình trăn, toàn thân uốn khúc, uyển chuyển như một ngọn lửa là hình tượng nghệ thuật độc đáo và phổ biến dưới thời Lý. Nó tượng trưng cho:**

- a. Uy quyền của nhà vua                      b. Nguồn nước và mây mưa  
c. Uy quyền của thiên nhiên                      d. a,c đúng

**86.Chùa Một cột ở Hà Nội- một di tích văn hoá-lịch sử của dân tộc ta được xây dựng dưới thời:**

- a. Tiền Lê                      b.Lý                      c. Trần                      d.Hậu Lê

**87.Trải qua 9 đời vua, triều Lý được thành lập và tồn tại trong khoảng thời gian:**

- a. 200 năm, từ 1010 đến 1209  
a. 201 năm, từ 1010 đến 1210  
a. 129 năm, từ 1010 đến 1138  
a. 215 năm, từ 1010 đến 1225

**88. Vị vua cuối cùng của triều Lý là:**

- a. Lý Cao Tông                      b. Lý Trần Quán

c. Lý Chiêu Hoàng d. Lý Huệ Tông

**89. Nhà Lý bắt đầu suy yếu và phải dựa vào họ Trần để chống lại các thế lực nổi loạn từ lúc nào?**

a. Đời vua Lý Cao Tông(1176-1210)

b. Đầu thế kỷ XII

c. Đời vua Lý Huệ Tông(1211-1225)

d. Đời vua Lý Chiêu Hoàng (1225)

**90. Nền văn hoá- nghệ thuật phong phú, độc đáo, sáng tạo và linh hoạt của nhân dân ta bắt đầu hình thành rõ nét từ thời?**

a. Đinh

b. Tiền Lê

c. Lý

d. Trần

**91. Vị vua đầu tiên của nhà Trần là:**

a. Trần Thánh Tông (Trần Thừa)

b. Trần Duệ Tông (Trần Kính)

c. Trần Anh Tông (Trần Thuyên)

d. Trần Thái Tông (Trần Cảnh)

**92. Nhà Trần lên nắm quyền, bộ máy hành chính trong nước được sắp xếp theo hệ thống:**

a. Phủ- Châu-huyện

b. Lộ- phủ- châu- huyện- xã

c. Phủ- Lộ- châu-xã

d. Phủ- châu- huyện- xã

**93. Nhằm xây dựng và bảo vệ đất nước, khi lên nắm chính quyền, nhà Trần đã thực hiện một số chủ trương, chính sách và luật lệ quan trọng:**

a. Vua sớm nhường ngôi cho con, xưng là Thái Thượng Hoàng cùng trông nom việc nước

b. Đặt thêm các chức quan để trông nom việc đê điều, sản xuất nông nghiệp, khai khẩn đất hoang

c. Quân đội xây dựng cần tình nhuệ nhưng không cần nhiều

d. a, b và c đều đúng

**94. Bộ Hình luật thư dưới thời nhà Trần được biên soạn bởi:**

a. Trần Quang Khải và Trần Hưng Đạo

b. Trương Hán Siêu và Nguyễn Trung Ngạn

c. Chu Văn An và Mạc Đĩnh Chi

d. a và c đúng

**95. Trong lịch sử chống ngoại xâm bảo vệ tổ quốc, nhà Trần đã lập nên chiến công hiển hách với**

a. Ba lần đánh thắng quân Tống xâm lược

b. Hai lần đánh thắng quân xâm lược Nguyên- Mông

c. Ba lần đánh thắng quân xâm lược Nguyên Mông

d. Ba lần đánh thắng quân Nam Hán xâm lược

**96. Tháng 11/1258 trước thế giặc mạnh, vua Trần Thái Tông và quần thần phải rút xuống phía nam. Trong khi có một người khuyên vua nên cầu viện nước Tống thì một vị đại**

**thần khảng khái nói: “Đầu tôi chưa rơi xuống đất, xin bệ hạ chớ lo”. Người đó là:**

- a. Thái sư Trần Thủ Độ
- b. Quốc công tiết chế Trần Hưng Đạo
- c. Thượng tướng Thái sư Trần Quang Khải
- d. Hoài Văn Hầu Trần Quốc Toản

**97. Tháng 11/1258, vua Trần Thái Tông đã trực tiếp chỉ huy quân đội phá tan giặc Nguyên ở Đông Bộ Đầu, giải phóng Thăng Long. Cùng với chiến công đó, Trần Thái Tông được sử sách truyền tụng vì ông còn là một nhà Thiền học, một Triết gia có những tư tưởng sâu sắc, một cốt cách đạo đức được thể hiện qua tác phẩm:**

- a. Khoá hư lục
- b. Kiến trung thường lệ
- c. Quốc triều thông chế
- d. a, b và c đều đúng

**98. “Hịch Tướng Sĩ” áng hùng văn đã góp phần khơi dậy lòng yêu nước và khích lệ tướng sĩ giết giặc cứu nước- được Trần Hưng Đạo viết vào thời điểm:**

- a. Chuẩn bị cho cuộc kháng chiến chống quân Nguyên xâm lược lần thứ 1
- a. Chuẩn bị cho cuộc kháng chiến chống quân Nguyên xâm lược lần thứ 2
- a. Chuẩn bị cho cuộc kháng chiến chống quân Nguyên xâm lược lần thứ 3
- a. Sau ba lần đánh thắng quân Nguyên

**99. Đầu năm 1258, quân Nguyên vây hãm Thăng Long. Trong tình thế cấp bách, cần có thời gian để củng cố lực lượng, vua tôi Trần Thánh Tông đã làm gì?**

- a. Trần Hưng Đạo cho lui quân về Vạn Kiếp
- b. Vua Trần Thánh Tông cử Trung hiếu hầu Trần Dương sang thương thuyết giảng hoà bằng cách gả công chúa An Tư cho Thoát Hoan
- c. Vua quyết định hàng giặc sau khi Trần Khắc Chung đi sứ để làm chậm tốc độ tiến quân của địch không thành
- d. a và b đúng

**100. Trong cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Nguyên lần thứ 2 dưới thời nhà Trần, người tự giương cao lá cờ đề 6 chữ : ” Phá cường địch, báo hoàng ân ” để chiêu binh mã tham gia giết giặc cứu nước là ai?**

- a. Yết Kiêu
- b. Phạm Ngũ Lão
- c. Trần Khánh Dư
- d. Trần Quốc Toản

**101. Trong cuộc kháng chiến chống quân Nguyên Mông xâm lược lần thứ 2. Trần Hưng Đạo đã thể hiện quyết tâm chống giặc cứu nước qua câu nói:**

- a. Đầu tôi chưa rơi, xin bệ hạ đừng lo
- b. Xin bệ hạ hãy chém đầu thần đi rồi hãy hàng
- c. Trận này không phá xong giặc Nguyên thì không về sông này nữa
- d. a, b, c đều đúng

**102. Trần Bình Trọng, vị tướng tài của triều Trần- là người đã nói câu nói bất hủ:**

- a. Bao giờ hết cỏ nước Nam thì mới hết người nước Nam đánh giặc
- b. Ta thà làm ma nước Nam chứ không thèm làm vương đất Bắc
- c. Đánh cho sứ tri Nam quốc anh hùng chi hữu chủ

d. Thà chết vinh còn hơn sống nhục

**103. Người làm nên chiến thắng ở Bến Vân Đồn vào cuối năm 1287 là**

- a. Trần Quang Khải                      b. Trần Bình Trọng
- c. Trần Khánh Dư                      d. Trần Nhật Duật

**104. Hội nghị của các vương hầu và quan lại, tướng soái cao cấp nhà Trần để bàn kế hoạch kháng chiến chống quân xâm lược Nguyên lần thứ 2 được sử gọi là hội nghị gì?**

**Diễn ra vào năm nào**

- a. Hội nghị Bình Than 1282
- b. Hội nghị Bình Than 1285
- c. Hội nghị Diên Hồng 1282
- d. Hội nghị Diên Hồng 1285

**105. Hội nghị Diên Hồng do triều Trần tổ chức đã triệu tập những thành phần đại biểu nào để bàn kế đánh giặc**

- a. Các vương hầu và quý tộc, tướng lĩnh cao cấp
- b. Đại biểu cho mọi tầng lớp nhân dân từ thanh niên đến phụ lão
- c. Các bậc phụ lão có uy tín
- d. Nhiều thành phần tham gia: nam, phụ, lão, ấu và các dân tộc miền núi

**106. Sự kiện người thiếu niên anh hùng Trần Quốc Toản “ bóp nát trái cam ” diễn ra vào dịp:**

- a. Không được tham gia vào hội nghị Bình Than
- a. Không được tham gia vào hội nghị Diên Hồng
- a. Không được vua cho tham gia chiến đấu trong quân đội triều đình
- a. Không được vua chấp thuận cho làm tiên phong trong trận Hàm Tử

**107. Dưới triều Trần, bộ sách lịch sử đầu tiên của dân tộc ta được biên soạn. Tác giả và tác phẩm là:**

- a. Lê Văn Hưu với “Đại Việt sử ký toàn thư”
- b. Lê Văn Hưu với “Đại Việt sử ký”
- c. Ngô Sĩ Liên với “Đại Việt sử ký toàn thư”
- d. Ngô Sĩ Liên với “Đại Việt sử ký”

**108. Chiến công oanh liệt trên sông Bạch Đằng vào năm 1288 của quân và dân ta gắn liền với tên tuổi của vị chỉ huy nào?**

- a. Lý Thường Kiệt    b. Lê Hoàn
- c. Trần Hưng Đạo    d. Trần Khánh Dư

**109. Tác giả của hai câu thơ:**

“ Người lính già đầu bạc

Kể mãi chuyện Nguyên Phong “

Viết về chiến công oanh liệt chống quân xâm lược Mông Cổ (1258) là của :

- a. Trần Nhân Tông    b. Trần Thái Tông
- c. Trần Hưng Đạo    d. Trần Thủ Độ

**110. “Thất trảm sớ”- sớ dâng vua Trần Dụ Tông xin chém đầu bảy tên gian thần, là**

**những lời tâm huyết của:**

- a. Mạc Đĩnh Chi      b. Lê Văn Hưu
- c. Trương Hán Siêu      d. Chu Văn An

**111. Đời nhà Trần có một danh sĩ được gọi là “Lưỡng quốc trượng nguyên”. Đó là:**

- a. Lê Quý Đôn      b. Mạc Đĩnh Chi
- c. Chu Văn An      d. Lê Văn Hưu

**112. Người được xem là Thủy tổ của phái Thiền Trúc Lâm Yên Tử, một tông phái phát triển mạnh ở Việt Nam dưới thời Trần là:**

- a. Trần Thái Tông      b. Trần Nhân Tông
- c. Trần Anh Tông      d. Trần Duệ Tông

**113. Trong cuộc kháng chiến chống quân Nguyên lần thứ hai và ba, Trần Quang Khải được xem là một vị tướng chủ chốt thứ hai sau Trần Quốc Tuấn. Ông đã chỉ huy quân đội đánh tan quân Nguyên ở Chương Dương. Mặt khác, Trần Quang Khải còn là một nhà thơ, đã để lại một tác phẩm thơ có giá trị nhưng bị thất truyền, chỉ còn lại 9 bài được Phan Phu Tiên sưu tầm được. Tên của các tác phẩm đó là gì? Được Phan Phu Tiên chép lại trong tác phẩm nào?**

- a. Lạc Đạo- trong “Việt âm thi tập”
- b. Vui đời đạo lý- trong “Đại Việt sử ký tục biên”
- c. Tụng giá hoành kinh sư- trong “Đại Việt sử ký tục biên”
- d. Ước phu thi tập- trong “Việt Âm thi tập”

**114. Nhà y học và dược học thời nhà Trần đã nghiên cứu thành công nhiều loại cây cỏ trong nước để chữa bệnh là:**

- a. Lê Hữu Trác (Hải Thượng Lãn Ông)
- b. Nguyễn Bá Tĩnh( Tuệ Tĩnh)
- c. Phan Phu Tiên
- d. Phạm Sư Mạnh

**115. Cùng với những chiến công hiển hách trong công cuộc chống ngoại xâm bảo vệ đất nước, trên lĩnh vực khoa học kỹ thuật, thời Trần cũng đạt được những thành tựu to lớn. Trong đó, có sự chế tạo thành công chiếc “ Lung linh nghi” để dự báo thời tiết. Tác giả của nó là:**

- a. Trần Nguyên Đán      b. Trần Hưng Đạo
- c. Hồ Nguyên Trừng      d. Đặng Lộ

**116. Ngoài Hịch Tướng Sĩ, Trần Hưng Đạo còn là tác giả của hai bộ binh pháp khác để rèn dạy các tướng cầm quân đánh giặc, đó là:**

- a. Bình nguyên sách và Binh Thư yếu lược
- b. Binh Thư yếu lược và Vạn Kiếp tông bí truyền thư
- a. Bình nguyên sách và Vạn Kiếp tông bí truyền thư
- b. Binh Thư yếu lược và Quốc triều thông chế

**117. Người đầu tiên sử dụng chữ Nôm để sáng tác văn học là:**

- a. Nguyễn Du- thời Nguyễn

- b. Hàn Thuyên- thời Trần  
c. Nguyễn Trãi- thời Hậu Lê  
d. Nguyễn Đình Chiểu- thời Nguyễn

**118. Triều Trần được thành lập và tồn tại trong khoảng thời gian nào?**

- a. Năm 1176 đến 1210      b. Năm 1225 đến 1400  
c. Năm 1225 đến 1314      d. Năm 1220 đến 1400

**119. Đến đời vua nào dưới triều Trần thì tình hình nước ta bắt đầu suy yếu, rồi ren?**

- a. Trần Hiến Tông (1329-1341)  
b. Trần Dụ Tông (1341-1369)  
c. Trần Nghệ Tông (1370-1371)  
d. Trần Minh Tông (1314-1329)

**120. Năm 1397, dưới đời Trần Thuận Tông, Hồ Quý Ly đã thu tóm mọi quyền bính trong triều. Hồ Quý Ly cho dựng thành Tây Đô nhằm mục đích:**

- a. Tăng cường hệ thống phòng thủ đất nước  
b. Dời đô về Thanh Hoá để dễ bề chiếm đoạt ngôi vua  
c. Dời đô về Thanh Hoá để sửa sang kinh thành Thăng Long  
d. a, b, c đều đúng

**121.Sau khi nhà Trần sụp đổ, quyền thống trị đất nước thuộc về**

- a. Họ Hồ      b. Họ Mac      c. Họ Lê      d. Họ Nguyễn

**122. Lên ngôi vua, Hồ Quý Ly đặt tên nước ta là:**

- a. Đại Việt    b. Nam Việt    c.Đại Cồ Việt d.Đại Ngu

123. Hồ Quý Ly lên ngôi đã thực hiện nhiều cải cách cho đất nước. Về quân sự, Hồ Quý Ly đã tiến hành chính sách gì nhằm nâng cao quân số?

- a. Bắt lính      b. Chiêu mộ      c. Kê khai hộ tịch làm sổ bộ      d. a và b đúng

**124. Tiến hành cải cách về kinh tế, Hồ Quý Ly cho phát hành tiền giấy từ năm 1396.**

**Trong lịch sử nước ta, đây là lần thứ mấy tiền giấy xuất hiện?**

- a. Lần đầu tiên                      b. Lần thứ hai  
c. Lần thứ ba                        d. Không thể xác định

**125. Tiến hành cải cách về mặt xã hội, Hồ Quý Ly cho mở thêm trường học, định lại luật thi, xây nhà chữa bệnh, kho thóc... Trong đó, “Quảng Tế Thư “ được mở dưới thời Hồ Quý Ly là:**

- Một kiểu bệnh viện công
- Một kiểu trường học công
- Một kiểu thư viện
- Một kho bán thóc rẻ cho người nghèo

**126. Dưới thời Hồ, một phòng tuyến chống giặc dài trên 400m, được xây dựng với khởi điểm then chốt là thành Đa Bang kéo dài theo bờ Nam sông Đà, sông Hồng cho đến sông Ninh, sông Luộc, sông Thái Bình đến Bình Than. Người chỉ huy thực hiện công trình đó là:**

- a. Hồ Quý Ly                      b. Hồ Nguyên Trừng

c. Hồ Hán Thương      d. b và c đúng

**127. Cuộc kháng chiến chống quân Minh xâm lược của nhà Hồ năm 1407 mau chóng thất bại vì nguyên nhân chủ yếu là:**

- a. Thế giặc quá mạnh
- b. Có nội phản trong triều
- c. Không có tướng tài như các triều đại khác
- d. Nhà Hồ mất lòng dân nên không đoàn kết được toàn dân, không phát huy được sức mạnh vĩ đại của dân tộc để chống giặc cứu nước.

**128. Dưới thời nhà Hồ, người sáng chế ra song thần cơ nổi tiếng là:**

- a. Hồ Quý Ly                      b. Hồ Nguyên Trừng
- c. Hồ Hán Thương      d. b và c đúng

**129. Chỉ với hai đời vua, nhà Hồ tồn tại trong lịch sử nước ta từ**

- a. Năm 1400 đến 1407                      b. Năm 1400 đến 1409
- a. Năm 1400 đến 1490                      a. Năm 1400 đến 1470

**130. Đầu thế kỷ XV, nước ta rơi vào ách đô hộ của nhà Minh. Quân Minh cho ling bắt con cháu nhà Trần, nhưng chúng đã bị đẩy vào thế bị động bởi những cuộc nổi dậy nào do hậu duệ nhà Trần lãnh đạo?**

- a. Khởi nghĩa Trần Ngỗi và Trần Quý Khoáng
- b. Khởi nghĩa Trần Ngỗi và Trần Quý
- c. Khởi nghĩa Trần Ngỗi và Trần Nguyên Hãn
- d. Khởi nghĩa Trần Cảo và Trần Quý Khoáng

**131. Cuộc khởi nghĩa chống quân Minh xâm lược do Lê Lợi lãnh đạo chính thức nổ ra vào:**

- a. Năm 1417, ở núi Lam Sơn- Thanh Hoá
- b. Năm 1418, ở núi Chí Linh- Nghệ An
- c. Năm 1418, ở núi Lam Sơn- Thanh Hoá
- d. Năm 1418, ở núi Lam Sơn- Nghệ An

**132. Người tình nguyện mặc hoàng bào cứu chúa ở núi Chí Linh vào năm 1419 là:**

- a. Nguyễn Trãi                      b. Lê Lai
- c. Nguyễn Cảnh Chân                      d. Lê Chắt

**133. Hồ Gươm là một cảnh quan đẹp của thủ đô Hà Nội. Tên gọi của hồ xuất phát từ:**

- a. An Dương Vương trả lại gươm báu cho rùa thần sau khi xây dựng xong thành Cổ Loa
- b. Lý Thái Tổ trả lại gươm báu cho rùa thần sau khi dời đô về Thăng Long
- c. Lê Thái Tổ trả lại gươm báu cho rùa thần sau khi đánh tan quân Minh xâm lược
- d. Lê Thánh Tông trả lại gươm báu cho rùa thần sau khi lên ngôi

**134. Năm 1416, bộ chỉ huy đầu tiên của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn do Lê Lợi đứng đầu được hình thành, gồm có:**

- a. 23 người      b. 15 người      c. 17 người      d. 19 người

**135. Trước khi dựng cờ khởi nghĩa, vào đầu năm 1416 Lê Lợi và những người bạn chiến đấu thân tín đã tổ chức hội thề ở:**



a. Chi Lăng    b. Côn Sơn    c. Lũng Nhai    d. Lãng Bạc

**136. Năm 1418 cùng toàn thể nghĩa quân, Lê Lợi dựng cờ khởi nghĩa Lam Sơn và tự xưng là**

a. Chính Bình Vương    b. Bình Định Vương

c. Vạn Thắng Vương    d. Bắc Bình Vương

**137. Chiến thắng có ý nghĩa quyết định thắng lợi cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc dưới ngọn cờ khởi nghĩa Lam Sơn là trận đánh quân Minh tại:**

a. Chí Linh (1424)

b. Diên Châu (1425)

c. Chi Lăng- Xương Giang (1427)

d. Tốt Động- Chúc Động (1426)

**138. “Trận Ninh Kiều máu chảy lênh láng thành sông, hôi tanh muôn dặm**

**Trận Tốt Động thây phơi đầy nội, thối để nghìn thu”**

**Hai câu nói trên ghi lại chiến thắng oanh liệt của nghĩa quân Lam Sơn trong trận:**

a. Ngọc Hồi- Hạ Hồi                      b. Ninh Kiều- Chúc Động

c. Tốt Động- Chúc Động              d. Cần Bột Ninh Kiều

**139. Sau chiến thắng Chi Lăng- Xương Giang(11.1427), tháng 12.1427 hội thề Đông Quan được tổ chức nhằm mục đích:**

a. Vương Thông cam kết rút hết quân về nước, Lê Lợi hứa tạo điều kiện thuận lợi cho quân Minh rút về nước.

b. Kỷ niệm 11 năm hội thề Lũng Nhai

c. Tuyên bố độc lập

d. Ban hành chiếu lên ngôi

**140. Kháng chiến thắng lợi, Lê Lợi chính thức lên ngôi vua vào năm nào? Đặt tên nước là gì?**

a. 1428- Đại Việt              b. 1428- Nam Việt

c. 1427- Đại Việt              d. 1427- Nam Việt

**141. Bộ máy chính quyền thời Lê được tổ chức theo hệ thống**

a. Đạo- phủ- huyện- châu- xã

a. Đạo- phủ- châu- xã

a. Đạo- phủ- huyện hoặc châu, xã

a. Phủ- huyện- châu

**142. Nguyễn Trãi- một nhà văn hoá lớn, một anh hùng dân tộc. Ông đã có nhiều đóng góp to lớn trong cuộc kháng chiến chống quân Minh xâm lược do Lê Lợi đứng đầu. Năm 1428, cuộc kháng chiến giành thắng lợi hoàn toàn, Nguyễn Trãi đã viết một áng hùng văn có tên gọi là:**

a. Bình Ngô Đại Cáo

b. Bình Ngô Sách

c. Hịch Tướng Sĩ

d. Phú núi Chí Linh

**143. Không chỉ có công lớn trong đánh đuổi giặc Minh xâm lược, Nguyễn Trãi còn để lại cho các thế hệ mai sau nhiều tác phẩm có giá trị trên nhiều lĩnh vực. Một số tác phẩm tiêu biểu của ông là:**

- a. Bình Ngô Đại Cáo , Quân trung từ mệnh tập
- b. Phú núi Chí Linh, Quốc Âm thi tập, Dư địa chí
- c. Bình Ngô Đại Cáo , Phú núi Chí Linh, Bản thảo Thực vật toát yếu, Đại Việt sử ký toàn thư
- d. a, b đúng

**144. Sau khi giúp Bình Định Vương Lê Lợi đánh đuổi giặc Minh xâm lược, Nguyễn Trãi đã lui về trí sĩ ở Côn Sơn. Địa danh Côn Sơn chính là:**

- a. Đảo Côn Sơn
- b. Một thắng cảnh ở thôn Chi Ngại- huyện Chí Linh- Tỉnh Hải Dương
- c. Côn Lôn Sơn- Một ngọn núi ở vùng biên giới Trung Quốc
- d. a,b,c đều sai

**145. Bài thơ sau đây là của tác giả nào? Để hoạ lại lời thơ của ai?**

**“ Tôi có Tây Hồ bán chiếu gon  
Cớ chi ông hỏi hết hay còn  
Xuân xanh nay được trăng tròn lẻ  
Chồng còn chưa có, có chi con ”**

- a. Cửa Hồ Xuân Hương thi hoạ cùng Nguyễn Đình Hồ
- b. Cửa Sương Nguyệt ánh thi hoạ cùng Phũ Học
- c. Cửa Đoàn Thị Điểm thi hoạ cùng Đặng Trần Côn
- d. Cửa Nguyễn Thị Lộ thi hoạ cùng Nguyễn Trãi

**146. Sau vụ án “ Lê Chi Viên”, Nguyễn Trãi bị kết án “tru di tam tộc”. Đến đời vua nào thì Nguyễn Trãi được giải oan?**

- a. Đời vua Lê Thánh Tông (1460-1497)
- b. Đời vua Lê Hiến Tông (1497-1504)
- c. Đời vua Lê Tương Dực (1510-1516)
- d. Không được giải oan

**147. Hình tượng rồng uy nghiêm- đầu to, mình lớn, sừng dựng đứng và lông gáy tua tủa, chân có năm móng quặp trông rất dữ- là hình tượng nghệ thuật độc đáo và phổ biến dưới thời hậu Lê. Nó tượng trưng cho:**

- a. Uy quyền phong kiến của nhà vua
- b. Uy lực của thiên nhiên
- c. Chỉ đơn thuần là một hình tượng nghệ thuật
- d. a và b đúng

**148. Ngô Sĩ Liên là sử thần thời Lê Sơ, làm việc ở Hàn Lâm Viện. Ông đã biên soạn bộ sử:**

- a. Đại Việt sử ký
- b. Sử ký tục biên
- c. Đại Việt sử ký toàn thư

d. Khâm định Việt sử thông giám cương mục

**149. Nhà bác học Lê Quý Đôn đã để lại nhiều công trình có giá trị trên nhiều lĩnh vực: văn học, sử học, địa lý học, triết học... Tác phẩm “ Phủ biên tạp lục ” được ông viết trong thời gian nào?**

- a. Trong thời gian làm việc ở Quốc sử quán triều Nguyễn( 1754)
- b. Trong thời gian giữ chức Thị Phó Đô Ngự Sử (1768)
- c. Trong thời gian đi sứ ở Trung Quốc (1760-1763)
- d. Trong thời gian giữ chức Hiệp Trấn tham tán quân cơ, trấn thủ Thuận Hoá (1776-1782)

**150. “ Hải Thượng Lãn Ông ” là hiệu của danh y nào đời Lê. Tên thật của ông là:**

- a. Lê Hữu Trác                      b. Nguyễn Bá Tĩnh
- c. Hoa Đà                          d. Tuệ Tĩnh

**151. Nền y học dân tộc Việt Nam đã có từ lâu đời. Người được mệnh danh là vị thánh ngành y dược nước ta là:**

- a. Hải Thượng Lãn Ông              b. Lê Hữu Trác
- c. Tuệ Tĩnh                              d. a và b đúng

**152. Hồng Đức bản đồ là tập bản đồ xưa nhất ghi nhận bước tiến về công cuộc quản lý đất nước và khoa học địa lý ở nước ta thế kỷ XV. Tập bản đồ được thực hiện vào đời vua nào?**

- a. Lê Thánh Tông
- b. Lê Thái Tổ
- c. Lê Nhân Tông
- d. a, b sai , c đúng

**153. Dưới thời Lê Nhân Tông, năm 1455 triều đình cho khởi thảo bộ “ Đại Việt sử ký tục biên ” viết tiếp quyển sử của thời Trần từ Trần Thái Tông cho đến khi quân Minh rút về nước. Người chịu trách nhiệm biên soạn là:**

- a. Ngô Sĩ Liên                          b. Nguyễn Trãi
- c. Phan Phu Tiên                      d. a và c đúng

**154. Bộ luật Hồng Đức- một công trình lập pháp lớn của triều Hậu Lê được xây dựng và ban hành dưới thời :**

- a. Lê Thái Tổ
- b. Lê Thái Tông
- c. Lê Nhân Tông
- d. Lê Thánh Tông

**155. Sắp xếp theo thứ tự từ cao đến thấp ba danh hiệu đỗ đầu của kỳ thi Đình dưới triều Hậu Lê**

- a. Thám hoa- Bảng Nhãn- Trạng Nguyên
- b. Trạng Nguyên - Bảng Nhãn- Thám Hoa
- c. Bảng Nhãn- Thám Hoa- Trạng Nguyên
- d. Trạng Nguyên- Thám hoa- Bảng Nhãn

**156. Kỳ thi Hội được tổ chức dưới triều Lê Sơ nhằm mục đích:**

- a. Tuyển chọn người tài và giảng dạy ở Quốc Tử Giám
- b. Tuyển chọn phò mã
- c. Tuyển chọn Trạng Nguyên
- d. Tuyển chọn Tiến sĩ( ông Nghè)

**157. Sắp theo thứ tự từ thấp lên cao ba cấp thi của triều Hậu Lê:**

- a. Thi Hương- Thi Hội- Thi Đình
- b. Thi Hội- Thi Hương- Thi Đình
- c. Thi Đình- Thi Hội- Thi Hương
- d. Thi Hội- Thi Đình- Thi Hương

**158. Nguyễn Khuyến quê ở làng Yên Đỗ. Ông đã đỗ đầu ở cả ba kỳ thi nên mọi người gọi ông là:**

- a. Ông Tam Nguyên Hoàng Giáp
- b. Ông Tam Nguyên Yên Đỗ
- c. Ông Nghè Và
- d. a,b,c đều đúng

**159. Tác giả và tác phẩm địa lý học lịch sử đầu tiên của nước ta là:**

- a. Phủ biên tạp lục của Lê Quý Đôn
- b. Dư địa chí của Nguyễn Trãi
- c. Phương đình dư địa chí của Nguyễn Siêu
- d. Gia Định thành thông chí của Trịnh Hoài Đức

**160. Thời Hậu Lê, “Tao Đàn” là tên gọi của một hội bình thơ và làm thơ gồm 28 người. Người sáng lập ra Tao Đàn là:**

- a. Lê Thái Tông
- b. Lê Thánh Tông
- c. Nguyễn Trãi
- d. Lê Hiến Tông

**161. “Đại Thành Toán Pháp “ là tác phẩm giáo khoa về toán học được biên soạn dưới đời Hậu Lê. Tác giả là:**

- a. Lê Quý Đôn
- b. Vũ Công Duệ
- c. Lương Thế Vinh
- d. Nguyễn Bình Khiêm

**162. Nguyễn Bình Khiêm là một nhà văn hoá lớn của dân tộc ta ở thế kỷ XVI. Ngoài tên hiệu là Bạch Vân cư sĩ và tên thường gọi là Trạng Trình; ông còn được nhân dân đương thời tôn xưng là:**

- a. La Sơn phu tử
- b. Tuyết Giang phu tử
- c. Lục niên phu tử
- d. Lạp Phong cư sĩ

**163. Trạng nguyên Lương Thế Vinh được nhân dân nể phục tài trí và tôn vinh ông là:**

- a. Trạng Lường
- b. Trạng Trình
- c. Trạng Bùng
- d. Lưỡng quốc trạng nguyên

**164. “Đời vua Thái Tổ, Thái Tông**

**Thóc lúa đầy đồng, trâu chằm buồn ăn”**

**Đó là hai câu ca dao nói về cảnh no đủ được mùa dưới thời:**

- a. Lý    b. Trần                      c. Hậu Lê      d. Tiền Lê

**165. Nhà Hậu Lê trong lịch sử nước ta được thành lập và tồn tại trong khoảng thời gian:**

- a. 100 năm từ 1428 đến 1527  
a. 110 năm từ 1418 đến 1528  
a. 105 năm từ 1418 đến 1523  
a. 95 năm từ 1428 đến 1523

**166. “Gươm mài đá, đá núi cũng mòn**

**Voi uống nước, nước sông phải cạn**

**Đánh một trận sạch không kình ngạc**

**Đánh hai trận tan tác chim muông”**

**Nguyễn Trãi đã viết những câu thơ trên để miêu tả khí thế áp đảo mãnh liệt của quân ta đối với giặc Minh trong trận đánh**

- a. Thành Trà Lân                      b. Thành Diên Châu  
c. Tốt Động- Chúc Giang      d. Chi Lăng- Xương Giang

**167. Nhà Hậu Lê bước vào thời suy vong từ thời**

- a. Lê Túc Tông      b. Lê Uy Mục  
c. Lê Hiến Tông      d. a và c đúng

**168. Vị vua cuối cùng của triều hậu Lê bị Mạc Đăng Dung cướp ngôi vào năm 1527 là:**

- a. Lê Uy Mục      b. Lê Tương Dực  
c. Lê Chiêu Tông      d. Lê Cung Hoàng

**169. Nguyễn Hoàng bắt đầu vào trấn thủ vùng Thuận Hoá vào năm**

- a. 1527                      b. 1529                      c. 1558                      d. 1762

**170. Từ năm 1527 đến năm 1529, đất nước ta diễn ra cục diện: Nam- Bắc triều. Đó là cuộc tranh giành quyền lực giữa hai tập đoàn phong kiến:**

- a. Lê (Nam triều)- Trịnh (Bắc Triều)  
b. Trịnh (Nam triều)- Mạc (Bắc Triều)  
c. Lê (Nam triều)- Mạc (Bắc Triều)  
d. Nguyễn (Nam triều)- Trịnh (Bắc Triều)

**171. Từ đầu thế kỷ XVII, sông Gianh là giới tuyến chia đất nước ta thành Đàng Trong và Đàng Ngoài. Cát cứ hai miền là hai tập đoàn phong kiến**

- a. Trịnh (Đàng Trong)- Lê(Đàng Ngoài)  
b. Lê (Đàng Trong)- Trịnh(Đàng Ngoài)  
c. Lê (Đàng Trong)- Mạc(Đàng Ngoài)  
d. Nguyễn (Đàng Trong)- Trịnh(Đàng Ngoài)

**172. Đạo Thiên Chúa xuất hiện ở nước ta từ:**

- a. Cuối thế kỷ XV                      b. Nửa đầu thế kỷ XVI  
c. Nửa sau thế kỷ XVI                      d. Đầu thế kỷ XVII

**173. Cùng với sự xuất hiện của đạo Thiên Chúa vào thế kỷ XVIII, chữ Quốc ngữ bắt đầu xuất hiện ở nước ta từ cách dùng chữ cái Latin để ghi âm trong Tiếng Việt. Người đã cho**

**xuất bản quyền từ điển Việt- Bồ- Latin đầu tiên vào năm 1651 là:**

- a. Alexandre de Rhodes      b. Gaspar de Amaran
- c. Alexandre de Yersin      d. Antonia Barbosa

**174. Cuộc chiến tranh Trịnh- Nguyễn được xem là cuộc nội chiến tương tàn trong lịch sử nước ta trong khoảng thời gian gần nửa thế kỷ. Đó là :**

- a. Từ 1527 đến 1572      b. Từ 1620 đến 1665
- c. Từ 1625 đến 1670      d. Từ 1627 đến 1672

**175. Cuộc khởi nghĩa lớn nổ ra, sớm nhất và kéo dài nhất trong phong trào nông dân Việt Nam giữa thế kỷ XVIII chống tập đoàn phong kiến họ Trịnh do ai lãnh đạo?**

- a. Vũ Đình Dung
- b. Nguyễn Tuyển
- c. Lê Duy Mật
- d. Nguyễn Danh Phương

**176. Xếp theo thứ tự thời gian nổ ra các cuộc khởi nghĩa lớn chống tập đoàn phong kiến họ Trịnh giữa thế kỷ XVII:**

- a. Khởi nghĩa Nguyễn Danh Phương- khởi nghĩa của Nguyễn Hữu Cầu- khởi nghĩa Hoàng Công Chất- Khởi nghĩa của Lê Duy Mật
- b. Khởi nghĩa của Lê Duy Mật- khởi nghĩa Hoàng Công Chất- Khởi nghĩa Nguyễn Danh Phương- khởi nghĩa của Nguyễn Hữu Cầu
- c. Khởi nghĩa của Lê Duy Mật- Khởi nghĩa Nguyễn Danh Phương- khởi nghĩa của Nguyễn Hữu Cầu- khởi nghĩa Hoàng Công Chất
- d. Khởi nghĩa của Nguyễn Hữu Cầu- khởi nghĩa Hoàng Công Chất- Khởi nghĩa của Lê Duy Mật- Khởi nghĩa Nguyễn Danh Phương

**177. Khởi nghĩa Tây Sơn chính thức nổ ra vào:**

- a. Năm 1771      b. Năm 1773
- c. Năm 1776      d. Năm 1778

**178. Chiến thắng có ý nghĩa lớn lao của nghĩa quân Tây Sơn vào năm 1785 là**

- a. Hạ thành Quy Nhơn.
- b. Đánh tan 29 vạn quân Thanh xâm lược
- c. Đánh tan 5 vạn quân xâm lược ở Rạch Gầm- Xoài Mút
- d. Đánh sụp tập đoàn phong kiến họ Nguyễn cát cứ ở đàng Trong

**179. Người có công lớn trong việc đánh tan chính quyền họ Nguyễn ở Đàng Trong, lật đổ chính quyền họ Trịnh và nhà Lê ở Đàng Ngoài, lập lại nền thống nhất đất nước vào những năm 80 của thế kỷ 18 là:**

- a. Nguyễn Nhạc      b. Nguyễn Lữ
- c. Nguyễn Huệ      d. cả a, b, c

**180. Cuối năm 1788, nhà Thanh đưa 29 vạn quân xâm lược nước ta vì:**

- a. Lê Chiêu Thống đã hèn mạt cầu cứu nhà Thanh nhằm khôi phục quyền lợi cho mình
- b. Mưu đồ mở rộng lãnh thổ xuống phía Nam
- c. Nguyễn Hữu Chỉnh cho người sang cầu cứu
- d. a, b đúng

**181. “Đánh cho để dài tóc**

**Đánh cho để đen răng**

**Đánh cho nó chích luân bất phản**

**Đánh cho nó phiến giáp bất hoàn**

**Đánh cho sử tri Nam quốc anh hùng chi hữu chủ ”**

**Những lời nói bất hủ ấy của Nguyễn Huệ tuyên bố vào lúc nào?**

- a. Trước khi đánh giặc Xiêm xâm lược
- b. Khi dựng cờ khởi nghĩa Tây Sơn
- c. Trên con đường đem quân ra Bắc diệt quân xâm lược Mãn Thanh
- d. Sau khi đánh tan 29 vạn quân Thanh xâm lược

**182. Thửa nhỏ Nguyễn Huệ còn có tên gọi khác là:**

- a. Hồ Thơm    b. Quang Bình    c. Quang Trung    d. a và b đúng

**183. Trước khi tiến quân ra Bắc đánh quân xâm lược Thanh, Quang Trung- Nguyễn Huệ đã cho binh sĩ dừng chân ở đâu để ăn tết Nguyên Đán trước?**

- a. Nghệ An    b. Tam Điệp    c. Ba Vì    d. Đống Đa

**184. Trong ngày khao quân, ăn Tết Nguyên Đán trước khi xuất trận, Quang Trung có nói: “ Sang Xuân, ngày mồng bảy vào thành Thăng Long sẽ mở tiệc lớn”. Nhưng đoàn quân đại thắng của Quang Trung đã đến kinh thành Thăng Long vào thời gian nào?**

- a. Mồng bảy tết Kỷ Dậu
- b. Sáng mồng năm tết Kỷ Dậu
- c. Mồng ba tết Kỷ Dậu
- d. Chiều mồng năm tết Kỷ Dậu

**185. Kể từ lúc cho chủ lực quân vượt sông Đáy tiêu diệt các đồn điền tiêu của địch cho đến khi đánh bại toàn quân xâm lược Mãn Thanh ở Thăng Long, nghĩa quân Tây Sơn mất tất cả mấy ngày?**

- a. Ba ngày đêm    b. Năm ngày đêm
- c. Bảy ngày đêm    d. Mười ngày đêm

**186. Người đã hiến kế “rút quân về núi Tam Điệp tránh thế mạnh của giặc, góp phần quan trọng cho chiến thắng hoàn toàn của nghĩa quân Tây Sơn là:**

- a. Ngô Văn Sở    b. Ngô Thời Nhiệm    c. Bùi Thị Xuân    d. Vũ Văn Dũng

**187. Những trận đánh quyết định của quân Tây Sơn quét sạch 29 vạn quân Thanh xâm lược vào mùa xuân Kỷ Dậu (1789) diễn ra theo thứ tự nào?**

- a. Ngọc Hồi- Hạ Hồi-Đống Đa
- b. Đống Đa- Hạ Hồi- Ngọc Hồi
- c. Hạ Hồi -Đống Đa- Ngọc Hồi
- d. Hạ Hồi- Ngọc Hồi -Đống Đa

**188. Người phụ trách Viện Sùng Chính- viện có nhiệm vụ dịch sách chữ Hán ra chữ Nôm để dùng làm tài liệu dạy học dưới triều Quang Trung là:**

- a. Ngô Thời Nhiệm    b. Nguyễn Thiếp

a. Trinh- Nguyễn phân tranh





c. Lưu Vĩnh Phúc                      d. Tôn Thất Thuyết

**208. Thực dân Pháp đánh thành Hà Nội lần thứ hai vào năm nào? Quan Tổng đốc thành Hà Nội khi đó là ai?**

a. 1882- Hoàng Diệu                      b. 1882- Nguyễn Tri Phương  
c. 1883- Hoàng Diệu                      d. 1883- Nguyễn Tri Phương

**209. Người tổ chức thành công trận mai phục giết hai sĩ quan chỉ huy Pháp là Gac-ni-e và Ri-vi-e tại cầu Giấy trong hai lần Pháp tấn công Bắc Kỳ là:**

a. Phan Bá Vành                      b. Hoàng Sùng Anh  
c. Lưu Vĩnh Phúc                      d. Hoàng Diệu

**210. Quyền bảo hộ của Pháp ở Bắc Kỳ và Trung Kỳ được triều đình Huế chính thức thừa nhận thông qua việc:**

a. Ký kết hiệp ước Giáp Tuất (1874)  
b. Ký kết hiệp ước Harmand (1883)  
c. Ký kết hiệp ước Patenôtre (1884)  
d. Ký kết hiệp ước Thiên Tân (1884)

**211. Khâm phục những thành tựu văn hoá Phật giáo thời kỳ Lý- Trần, sách vở Trung Hoa đời Minh truyền tụng về bốn công trình nghệ thuật lớn mà họ gọi là “ An Nam tứ đại khí”. Đó là:**

a. Trống đồng, tháp Báo Thiên, chuông Qui Điền, vạc Phổ Minh  
b. Tháp đồng, trống đồng, chuông Qui Điền, tượng phật chùa Quỳnh Lâm  
c. Tháp Báo Thiên, Cửu Đỉnh, tượng Phật chùa Quỳnh Lâm, chuông Qui Điền  
d. Tượng phật chùa Quỳnh Lâm, tháp Báo Thiên, chuông Qui Điền, vạc Phổ Minh

**212. Sau khi ký hai hiệp ước 1883 và 1884, phái chủ chiến trong triều đình Huế do Tôn Thất Thuyết đứng đầu vẫn hy vọng khôi phục chủ quyền và chờ thời cơ tới. Lúc ấy, Tôn Thất Thuyết đang giữ chức vụ gì, và để chuẩn bị kháng chiến lâu dài, ông đã bí mật cho xây dựng căn cứ Tân Sở ở đâu?**

a. Thượng thư Bộ Hình, ở vùng rừng núi Hà Tĩnh  
b. Thượng thư Bộ Binh, ở vùng rừng núi Quảng Trị  
c. Thượng thư Bộ Lễ, ở vùng rừng núi Nghệ An  
d. Tổng Binh, ở vùng rừng núi Thanh Hoá

**213. Dưới thời Nguyễn vẫn có những vị vua tiến bộ, nêu cao tinh thần yêu nước chống Pháp. Đó là:**

a. Minh Mạng, Thiệu Trị, Duy Tân  
b. Thành Thái, Khải Định, Kiến Phúc  
c. Đồng Khánh, Hiệp Hoà, Dục Đức  
d. Hàm Nghi, Thành Thái, Duy Tân

**214. Cuộc phản công của phái chủ chiến trong triều đình Huế nổ ra vào rạng sáng 5/7/1885 dưới sự lãnh đạo của:**

a. Nguyễn Tri Phương                      b. Tôn Thất Thuyết  
c. Hàm Nghi                      d. Phạm Gia Vĩnh

**215. Người ban hành chiếu “ Cần Vương ” kêu gọi đồng bào, tướng lĩnh, sĩ phu ra sức giúp vua cứu nước là:**

- a. Vua Hàm Nghi
- b. Vua Duy Tân
- c. Vua Thành Thái
- d. Vua Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết

**216. “Bình Tây thu bắc “ là bài hịch có nội dung hưởng ứng phong trào Cần Vương. Tác giả của bài hịch là:**

- a. Phan Chu Trinh
- b. Phan Bội Châu
- c. Phan Tây Hồ
- d. Phan Đình Phùng

**217. Chiếu Cần Vương được ban hành tất cả là:**

- a. 1 lần
- b. 2 lần
- c. 3 lần
- d. 4 lần

**218. Trong phong trào Cần Vương (1885-1895), Nguyễn Quang Bích đã lãnh đạo cuộc khởi nghĩa nào?**

- a. Khởi nghĩa Ba Đình.
- b. Khởi nghĩa Hương Khê
- c. Khởi nghĩa Bãi Sậy
- d. Khởi nghĩa Tây Bắc và hạ lưu sông Đà

**219. Người thực sự nắm quyền chỉ huy quân sự trong khởi nghĩa Ba Đình (1886) là:**

- a. Phạm Bành
- b. Đinh Công Tráng
- c. Nguyễn Thiện Thuật
- d. Nguyễn Quang Bích

**220. Người lãnh đạo khởi nghĩa Bãi Sậy là:**

- a. Tống Duy Tân
- b. Đinh Công Tráng
- c. Nguyễn Thiện Thuật
- d. Hoàng Hoa Thám

**221. Phan Đình Phùng là lãnh đạo tối cao của :**

- a. Khởi nghĩa Ba Đình.
- b. Khởi nghĩa Bãi Sậy
- c. Khởi nghĩa Yên Thế
- d. Khởi nghĩa Hương Khê

**222. Sắp xếp theo thứ tự thời gian kết thúc (từ trước đến sau) của các cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần Vương**

- a. Khởi nghĩa Ba Đình- Bãi Sậy- Hương Khê
- b. Khởi nghĩa Bãi Sậy- Ba Đình- Hương Khê
- c. Khởi nghĩa Bãi Sậy- Hương Khê- Ba Đình
- d. Khởi nghĩa Hương Khê- Ba Đình- Bãi Sậy

**223. Cao Thắng là vị tướng tài về phương diện gì và đã tham gia vào cuộc khởi nghĩa nào?**

- a. Chỉ huy tác chiến trong khởi nghĩa Ba Đình
- b. Chỉ huy tác chiến trong khởi nghĩa Bãi Sậy
- c. Chế tạo vũ khí trong khởi nghĩa Hùng Lĩnh

d. Chế tạo vũ khí trong khởi nghĩa Hương Khê

**224. Cuộc khởi nghĩa nào đánh dấu bước phát triển cao nhất của phong trào Cần Vương và thất bại của nó cũng đánh dấu sự kết thúc của phong trào Cần Vương trên phạm vi cả nước:**

- a. Khởi nghĩa Ba Đình.
- b. Khởi nghĩa Bãi Sậy
- c. Khởi nghĩa Hương Khê
- d. Khởi nghĩa Hùng Lĩnh

**225. Trong phong trào vũ trang chống Pháp cuối thế kỷ XIX, bên cạnh các cuộc khởi nghĩa do văn thân, sĩ phu lãnh đạo còn có các cuộc khởi nghĩa tự phát của nông dân.**

**Tiêu biểu là:**

- a. Phong trào chống thuế ở Trung Kỳ
- b. Phong trào nông dân Yên Thế
- c. Khởi nghĩa Cao Bá Quát
- d. Khởi nghĩa Hương Khê

**226. Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa Yên Thế (1887-1913) là:**

- a. Hoàng Hoa Thám (Đề Thám)
- b. Nguyễn Thiện Thuật
- c. Lương Văn Nắm (Đề Nắm)
- d. Lương Văn Can

**227. Cuộc khởi nghĩa Hùng Lĩnh do Tống Duy Tân lãnh đạo diễn ra ở :**

- a. Nghệ An    b. Hà Tĩnh    c. Thanh Hoá    d. Quảng Bình

**228. Trong suốt quá trình thực dân Pháp xâm lược nước ta, triều đình nhà Nguyễn đã chủ trương giành lại các vùng đất đã mất bằng biện pháp:**

- a. Dùng vũ lực giao chiến với Pháp
- b. Thương thuyết để chuộc lại
- c. Vừa đánh bằng quân sự, vừa thương thuyết
- d. Đầu hàng vô điều kiện

**229. Sự phát triển của chữ Quốc ngữ cuối thế kỷ XIX được thể hiện rõ nét qua việc làm từ điển, trong đó quan trọng nhất và được xem là cuốn từ điển mở màn cho một loạt các từ điển Việt Nam khác sau này là:**

- a. Từ điển Việt Nam của Lê Văn Đức
- b. Từ điển song ngữ của Trương Vĩnh Ký
- c. Đại Nam quốc âm tự vị của Huỳnh Tịnh Của
- d. Đại Nam quốc âm tự vị của Trương Vĩnh Ký

**230. Từ năm 1890 đến 1894, đoạn đường sắt đầu tiên ở Bắc Kỳ được xây dựng, đó là đoạn đường sắt:**

- a. Phủ Lạng Thương- Lạng Sơn
- b. Hà Nội- Đồng Đăng
- c. Hà Nội – Hải Phòng

d. Hà Nội- Phủ Lạng Thương

**231. Thực dân Pháp bắt đầu cuộc khai thác thuộc địa trên quy mô lớn ở nước ta từ:**

- a. Đầu thế kỷ XIX
- b. Giữa thế kỷ XIX
- c. Những năm cuối thế kỷ XIX sang đầu thế kỷ XX
- d. Những năm 30 của thế kỷ XX

**232. Người khởi xướng phong trào đưa thanh niên Việt Nam ra nước ngoài học tập vào đầu thế kỷ XX là ai? Tên phong trào đó là gì?**

- a. Phan Chu Trinh và phong trào Duy Tân
- b. Lương Văn Can và phong trào Đông Kinh Nghĩa Thục
- c. Phan Chu Trinh và phong trào Đông Du
- d. Phan Bội Châu và phong trào Đông Du

**233. Năm 1904, các nhà yêu nước lập ra hội Duy Tân do Phan Bội Châu đứng đầu, mục đích cao nhất của Hội là:**

- a. Khôi phục nước Việt Nam, lập ra một Chính phủ độc lập
- b. Khôi phục nước Việt Nam bằng cách mượn quân Nhật đánh Pháp
- c. Phát triển đất nước bằng cách đưa thanh niên Việt Nam sang Nhật học tập những cải cách của “ Minh Trị duy tân ”
- d. Vận động cuộc cải cách văn hoá xã hội theo lối tư sản

**234. Người tham gia phong trào Duy Tân ở Trung Kỳ bị bắt và bị xử “yên trảm”( chém ngang lưng) vào ngày 5/5/1908 là:**

- a. Trần Cao Vân      b. Thái Phiên
- c. Trần Quý Cáp      d. Huỳnh Thúc Kháng

**235. Lương Văn Can là người sáng lập:**

- a. Hội Duy Tân      b. Đông Kinh Nghĩa Thục
- c. Tâm Tâm xã      d. Hội Hưng Nam

**236. Đội Cấn( Trịnh Văn Cấn) là một trong những người tham gia lãnh đạo:**

- a. Khởi nghĩa Bắc Sơn      b. Khởi nghĩa Thái Nguyên
- c. Binh biến Đô Lương      d. Vụ Hà Thành đầu độc

**237. Phan Chu Trinh- một trong những nhà nho tiến bộ lãnh đạo phong trào Duy Tân và chống thuế (1908) ở:**

- a. Bắc Kỳ      b. Trung Kỳ      c. Nam Kỳ      d. Bắc và Trung Kỳ

**238. Năm 1912, Phan Bội Châu giải tán Duy Tân hội, thành lập một tổ chức yêu nước mới có tên gọi là :**

- a. Việt Nam Quang Phục hội      b. Hội Phục Việt
- c. Hội Hưng Nam      d. Việt Nam Nghĩa Đoàn

**239. Lãnh tụ của Đảng lập hiến Đông Dương ( ra đời và hoạt động trong thập niên 20 của thế kỷ XX) là:**

- a. Nguyễn An Ninh      b. Bùi Quang Chiêu
- c. Phan Chu Trinh      d. Nguyễn Thái Học

**240. Tại kinh thành Huế và các tỉnh miền Trung, vào tháng 5/1916 đã diễn ra sự kiện:**

- a. Phan Bội Châu lãnh đạo cuộc bạo động giành chính quyền
- b. Khởi nghĩa Chày Vôi do Đoàn Hữu Trưng lãnh đạo
- c. Cuộc binh biến kinh thành Huế và sự ra đời của chiếu Cần Vương
- d. Thái Phiên và Trần Cao Vân vận động khởi nghĩa nhưng bất thành

**241. Phan Bội Châu là một chí sĩ yêu nước. Ngoài hiệu “Sào Nam”, ông còn được nhân dân gọi là:**

- a. Phan Tây Hồ
- b. Ông già Bến Ngự
- c. Lam Hồng tiên sinh
- d. Tây Hồ tiên sinh

**242. Trong số các nhân vật lãnh đạo phong trào Duy Tân, có một chí sĩ đã ra nhận chức Bộ Trưởng Bộ Nội Vụ trong Chính phủ liên hiệp Kháng chiến Việt Nam dân chủ cộng hoà (8/1845). Đó là:**

- a. Hoàng Minh Giám
- b. Huỳnh Thúc Kháng
- c. Vĩnh Thụy
- d. Vũ Đình Hoè

**243. Tác giả của “Thư thất điều”- thư kể bảy tội của vua Khải Định khi sang Pháp dự triển lãm thuộc địa Marseille (1922) là:**

- a. Phan Bội Châu
- b. Phan Đình Phùng
- c. Nguyễn ái Quốc
- d. Phan Chu Trinh

**244. Phan Chu Trinh mất vào năm nào? Tại đâu?**

- a. 1925- tại Quảng Nam
- b. 1926- tại Huế
- c. 1926- tại Sài Gòn
- d. 1925- tại Sài Gòn

**246. “Tiếng bom Sa Diện” là hành động hào hùng của người thanh niên Việt Nam yêu nước:**

- a. Lý Tự Trọng
- b. Nguyễn Thái Học
- c. Phạm Hồng Thái
- d. Nguyễn Văn Trỗi

**247. Nguyễn Thái Học- một trí thức yêu nước tòng tham gia hoạt động trong tổ chức Nam Đông Thư Xã. Ông là lãnh đạo của tổ chức:**

- a. Tâm Tâm Xã
- b. Việt Nam Quốc dân Đảng
- c. Việt Nam Nghĩa Đoàn
- d. Tân Việt Cách mạng Đảng

**248. Năm 1923, Phạm Hồng Thái là một thanh niên Việt Nam yêu nước ở Quảng Châu- Trung Quốc đã thành lập một tổ chức có tên gọi là:**

- a. Tâm Tâm Xã
- b. Việt Nam Quang Phục Hội
- c. Đông Kinh Nghĩa Thục
- d. Việt Nam Quốc dân Đảng

**249. Cuộc khởi nghĩa Yên Bái(2/1930) do tổ chức nào thực hiện?**

- a. Đông Dương Cộng Sản Đảng
- b. An Nam Cộng Sản Đảng

- c. Tân Việt Cách mạng Đảng
- d. Việt Nam Quốc dân Đảng

**250. Kể tên những tổ chức tiền thân của Tân Việt Cách Mạng Đảng?**

- a. Đảng Lập Hiến- Việt Nam Quốc dân Đảng- Việt Nam Cách Mạng Đảng
- b. Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí hội- Việt Nam Cách Mạng Đảng- Việt Nam Quốc dân Đảng
- c. Phục Việt- Hưng Nam- Việt Nam Cách Mạng Đảng- Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí hội
- d. Phục Việt- Hưng Nam- Việt Nam Cách Mạng Đảng- Việt Nam cách mạng đồng chí hội